PHỤ LỤC 02: TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

Dự án thành phần số 1: Bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và hỗ trợ tái định cư dự án Khu tái định cư Đại Phúc 2

Phương án công khai *Đơn vị tính: đồng*

STT	Họ và tên của người có đất thu hồi, Chủ sở hữu tài sản	Số CCCD	Địa chỉ (Nơi thường trú hoặc nơi ở hiện nay)	Diện tích đất (m2)	Bồi thường đất	Bồi thường thiệt hại về cây trồng	Bồi thường thiệt hại tài sản	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm	Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh	Thưởng BGMB đất Nông nghiệp	Hỗ trợ ổn định đời sống	Tổng bồi thường, hỗ trợ	Ghi chú
a	*b*		*d*	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*10*	*11*	*12=2+3+... +11*	*13*
1	**Ông Ninh Việt Ất và bà Vũ Thị Thái**	019055002648 019163006715	Xóm Phúc Xuân, xã Đại Phúc	1.099,8	93.483.000	10.778.040		280.449.000	10.998.000	5.499.000	16.884.000	418.091.040	
2	**Ông Nguyễn Văn Hội**	019060007691	Xóm Phúc Xuân, xã Đại Phúc	1.674,2	142.307.000	26.917.660		426.921.000	16.742.000	8.371.000	23.637.600	644.896.260	
3	**Ông Vũ Văn Hân**	019071012505 019179010351	Xóm Phúc Xuân, xã Đại Phúc	1.523,9	126.190.000	45.717.000	-	378.570.000	15.239.000	7.619.500	10.130.400	583.465.900	
5	**Ông Phạm Văn Xuân**	019086015987	Xóm Phúc Xuân, xã Đại Phúc	274,0	22.593.000	5.501.080		67.779.000	2.740.000	1.370.000	6.753.600	106.736.680	
6	**Bà Nguyễn Thị Liên**	019158000353	Xóm Phúc Xuân, xã Đại Phúc	653,3	55.530.500	6.402.340		166.591.500	6.533.000	3.266.500	3.376.800	241.700.640	
7	**Ông Tưởng Văn Thành và bà Nguyễn Thị Tuyết**	019065006150 019167006331	Xóm Cây Thị, xã Đại Phúc	388,7	31.765.000	9.851.918		95.295.000	3.887.000	1.943.500	20.260.800	163.003.218	
8	**Bà Đỗ Thị Tâm và ông Tưởng Văn Thìn**	024156008670 019052003294	Xóm Cây Thị, xã Đại Phúc	426,0	35.675.000	4.174.800		107.025.000	4.260.000	2.130.000	6.753.600	160.018.400	
9	**Ông Trần Văn Hiếu**	019091010685	Xóm Phúc Xuân, xã Đại Phúc	57,3	4.870.500	561.540		14.611.500	573.000	286.500	20.260.800	41.163.840	
	Tổng cộng			**6.097,2**	**512.414.000**	**109.904.378**	**0**	**1.537.242.000**	**60.972.000**	**30.486.000**	**108.057.600**	**2.359.075.978**	